

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯ PǺH  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST  
Ngày: 18/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PǺH, TỈNH GIA LAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Hải  
2. Ông Trịnh Văn Nguyên
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Văn Sáng - Thư ký TAND huyện Chư PǺh, Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư PǺh, Gia Lai tham gia phiên tòa:*  
Bà Tô Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/HSST-QĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Rơ Châm B**, sinh năm: 1995, tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng M, xã Ia Ka, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia rai (Jarai); tôn giáo: Tin lành; Con ông Rơ Châm B1, sinh năm 1970 và bà Rơ Châm K, sinh năm 1973; Bị cáo có vợ Rơ Châm J, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có một người con, sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2021 đến nay. Có mặt

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trang Thị Thùy Dương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Rơ Châm T, sinh năm 1996. Địa chỉ: Làng M, xã Ia Ka, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

2. Siu D, sinh ngày 01/01/2007. Người đại diện hợp pháp là ông Rơ Châm S và bà Siu DJ (Bố, mẹ đẻ). Cùng địa chỉ: Làng M, xã Ia Ka, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

3. Ksor M, sinh ngày 23/12/2004. Người đại diện hợp pháp: Ông Ksor V và bà Rơ Châm Hr (Bố, mẹ đẻ). Cùng Địa chỉ: Làng M, xã Ia Ka, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

4. Ông Rơ Châm B1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Làng P, xã Ia Mơ Nông, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người làm chứng:* Chị Ksor L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Làng M, xã Ia Ka, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- *Người phiên dịch:* Bà Rơ Châm Yoh – Cán bộ Phòng Văn hóa thông tin huyện Chư Păh. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ tháng 11/2020, Rơ Châm B đã nhiều lần điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B2-679... của gia đình đi đến khu vực cầu Đăk La, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum gặp đối tượng tên K (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) để mua ma túy mang về nhà cất giấu để có ai mua thì bán lại kiếm tiền sử dụng ma túy.

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2020 đến ngày 08/3/2021, Rơ Châm B đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng trên địa bàn huyện Chư Păh, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 11/2020, Rơ Châm T nhắn tin hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy đá của Rơ Châm B, B đồng ý và hẹn T đến làng P, Ia Mơ Nông, Chư Păh, Gia Lai để lấy ma túy. Sau đó, B đi ra đường làng P, xã Ia Mơ Nông gặp T, Tuyết đưa cho B 200.000 đồng, B nhận tiền và đưa cho T 01 gói ma túy đá. Sau đó B xin T cho B sử dụng chung thì T đồng ý. Sau đó cả hai đến lô cà phê sử dụng hết số ma túy này.

Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 11/2020, Siu D (sinh ngày 01/01/2007) và Ksor M (sinh năm 2004) góp tiền chung để mua ma túy đá để sử dụng (trong đó D góp 300.000 đồng, M góp 200.000 đồng). Sau đó, D gọi điện cho B hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. B đồng ý và hẹn D ở làng P, Ia Mơ Nông, Chư Păh, Gia Lai. Sau đó D cùng M đến làng P, xã Ia Mơ Nông và gặp B. D đưa cho B 500.000 đồng, B đưa ma túy cho D rồi B xin D và M cho B sử dụng chung. D và M đồng ý. Sau đó, cả ba vào rừng thuộc làng P, xã Ia Mơ Nông sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ ba: Khoảng tháng 01/2021 D và M tiếp tục góp tiền chung mua ma túy đá để sử dụng (trong đó D góp 300.000 đồng, M góp 200.000 đồng). Rồi D gọi điện cho B hỏi mua ma túy, B đồng ý và hẹn D đến làng P, xã Ia Mơ Nông, Chư Păh để lấy ma túy. Sau đó, D đi cùng M đến gặp B, rồi D đưa cho B số tiền 500.000 đồng, B đưa ma túy cho D rồi tiếp tục xin D và M cho sử dụng cùng, D và M đồng ý. Sau đó, cả ba ra lô cà phê vắng người ở làng P, xã Ia Mơ Nông, Chư Păh sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ tư: Vào khoảng tháng 02/2021, D gặp B ở làng M, Ia Ka, Chư Păh. D hỏi B còn ma túy không, bán cho D 300.000 đồng tiền ma túy đá, B nói còn và B đưa cho D 01 gói ma túy đá, D đưa cho B 300.000 đồng. Sau đó, B xin D cho B sử dụng cùng, D đồng ý. Sau đó, cả hai đến lô cà phê vắng người ở trong làng và sử dụng hết số ma túy trên.

Lần thứ 5: Vào chiều ngày 08/3/2021, vì biết Rơ Châm B có ma túy bán nên Ksor L đã điện thoại cho B để hỏi mua ma túy. Lúc này, B nói với L còn 01 gói ma túy bán với giá 500.000 đồng. Do chỉ còn 200.000 đồng nên L nói với B không đủ tiền

mua thì B đồng ý bán cho L gói ma túy với giá 200.000 đồng với điều kiện L phải cho B sử dụng chung. Nghe B nói vậy, L đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 40 cùng ngày, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B2-679.73 của gia đình mang số ma túy đã thỏa thuận đến nhà L tại làng M, Ia Ka, Chư Păh, Gia Lai để giao. Thấy có người đến trước cửa L ra ngoài thì gặp B đang đứng chờ. Vì sợ bị nghiện nặng hơn sẽ không có tiền sử dụng ma túy nên L không đồng ý mua ma túy nữa. Lúc này B định đi về thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng (Rơ Châm B khai là ma túy đá); 01 ống thủy tinh màu trắng trên thân ống có gắn 01 nắp nhựa tròn màu đỏ, trên nắp nhựa này có gắn 01 ống nhựa màu tím (Rơ Châm B khai nhận là dụng cụ để sử dụng ma túy) (đã niêm phong theo quy định).

Tại bản kết luận giám định số 217 ngày 16/3/2021 của Phòng kỹ thuật Hình Công an tỉnh Gia Lai kết luận “*Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon trong bì thư niêm phong gửi giám định không phát hiện chất ma túy thường gặp (như Methamphetamine, Ketamine, Heroin), khối lượng 0.2303 gam*”. Ngày 05/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung. Tại Bản kết luận giám định số 845 ngày 09/4/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: “*Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong gửi đi giám định không tìm thấy chất ma túy*”(mẫu vật đã phân tích hết trong quá trình giám định).

Ngày 15/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 74 yêu cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định xác định “Chất màu trắng bám dính trên ống thủy tinh trong bì niêm phong để gửi đi giám định có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu? Tại bản kết luận giám định số 223 ngày 18/3/2021 của Phòng kỹ thuật Hình Công an tỉnh Gia Lai kết luận “*Chất rắn màu trắng đục trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh (gắn trên nắp nhựa màu đỏ) trong bì thư niêm phong gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0288gam*”.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT - VKS ngày 29 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Rơ Châm B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b, c, e khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo Rơ Châm B từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có thu nhập và tài sản gì, nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tiêu hủy các vật chứng còn lại sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Rơ Châm B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Rơ Châm B: Thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo học đến lớp 5, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Rơ Châm B tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy nên trong khoảng thời gian từ tháng 11/2020 đến ngày 08/3/2021 bị cáo Rơ Châm B đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên K (không rõ nhân thân lai lịch), để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác. Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2020 đến ngày 08/3/2021 bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy, cụ thể: 01 lần bán ma túy cho Rơ Châm T, 02 lần bán ma túy cho Siu D và Ksor M, bị cáo biết D và M góp tiền để cùng mua ma túy (trong đó Siu D là người dưới 16 tuổi), 01 lần bán ma túy cho Siu D, lần thứ 05 khi bị cáo đến nhà Ksor L để bán ma túy thì bị phát hiện và bắt quả tang. Qua kết quả giám định “Chất tinh thể màu trắng” thu giữ được trên người bị cáo không phát hiện chất ma túy, nhưng bị cáo nhận thức đó là ma túy dạng “ma túy đá”. Tại điểm d, khoản 2, Điều 1 Thông tư liên tịch số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015, hướng dẫn: “*Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy*”. Như vậy, có đủ cơ sở xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Rơ Châm B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Ma túy là chất thuộc sự quản lý độc quyền của Nhà nước. Mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là việc làm bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị nghiêm trị. Tuy nhiên, vì mục đích tư lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện việc mua bán chất ma túy một cách trái pháp luật để đạt được mục đích của mình. Trong vụ án này, bị cáo đã mua ma túy về bán lại cho các đối tượng nghiện nhiều lần, bán cho 02 người và bán ma túy cho người dưới 16 tuổi. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Đối với 02 người trở lên*” và “*Bán ma túy cho người dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm b, c, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải nghiêm trị theo quy định của pháp luật mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân tốt; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; sau khi bị bắt, bị cáo đã tự khai ra các lần phạm tội khác. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo Rơ Châm B không có thu nhập hay tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy các vật chứng còn lại sau giám định.

- Các tài sản khác không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập đến.

[5] Đối với các đối tượng khác:

Đối với Ksor L là người đã giao dịch mua ma túy với B. Tuy nhiên, khi B mang ma túy đến giao cho L thì L tự nguyện không mua nữa, nên không có cơ sở xử lý L về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với đối tượng tên K, là người đã bán ma túy cho B, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của K nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Păh đang tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Rơ Châm B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, cần chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Rơ Châm B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b, c, e khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Rơ Châm B 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 08/3/2021.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: Mặt trước có dòng chữ “223/PC09 ngày 18 tháng 3 năm 2021”, tại mép dán mặt sau có các dấu tròn ghi nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ\*” và các chữ ký ghi họ tên của Trần Văn Lâm, Võ Đình Tài và Bùi Sĩ Thà.

*(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).*

*Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Rơ Châm B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Păh;
- CA h. Chư Păh;
- THADS h. Chư Păh;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hòa**

